

Bản án số: 84/2022/HS-PT
Ngày: 11-05-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phụng

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm C1 khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 27/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021, do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 04/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Long An.

- Bị cáo kháng cáo: Lê Văn Đ, sinh năm 1974, tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi thường trú: Số 1/35/4, Tân Thành, phường T, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã H Thượng, huyện H, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Lê Thị X; bị cáo có vợ tên Đặng Thị Kỳ L và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2020 đến ngày 25/9/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Đ: Ông Bùi Quốc Tuấn và ông Phạm Tấn Thuận là Luật sư Văn phòng Luật sư Quốc Tuấn thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- Bị hại: Ông Hồ Văn C, sinh năm 1982. Địa chỉ: F4/43, ấp 6, xã V, huyện B1, thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Hồ Văn C: Ông Nguyễn Đình Thuận là Luật sư Công ty Luật TNHH An Thuận Phát thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh và ông Trịnh Minh Kiến Quốc là Luật sư Văn phòng Luật sư Khánh Sơn thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Người làm chứng:

- 1/ Nguyễn Thị H1, sinh năm 1967, có mặt.
- 2/ Đặng Đào C1, sinh năm 1969, vắng mặt.
- 3/ Trần Thị Kim T1, sinh năm 1983, vắng mặt.
- 4/ Trần Nhật T2, sinh năm 1979, vắng mặt.
- 5/ Đặng Thị Kỳ L, sinh năm 1975, có mặt.
- 6/ Nguyễn Vương Trung T3, sinh năm 1981, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 17 tháng 4 năm 2020, bị cáo Lê Văn Đ đang ở tại hành lang nhà Đ thuê thuộc ấp B, xã H Thượng, huyện H, tỉnh Long An, cùng với bà Đặng Thị Kỳ L (vợ Đ), ông Đặng Đào C1 (anh vợ Đ) và bà Nguyễn Thị H1 (vợ C1). Lúc này, ông Hồ Văn C đứng bên nhà của ông C cạnh nhà bị cáo Đ thuê và dùng vòi nước xịt tưới cây làm nước trúng qua bên nhà bị cáo Đ thuê nên dẫn đến xảy ra cự cãi giữa ông C với bị cáo Đ và bà L. Trong lúc cự cãi nhau, ông C dọa đem dao qua nhà bị cáo Đ để chém và bà L thách thức ông C đi qua. Khoảng 05 phút sau, ông C đi từ nhà qua đem theo 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 69 cm, đập ngã hàng rào lưới B40 chạy vào nhà của bị cáo Đ. Bị cáo Đ thấy vậy nên chạy vào bên trong nhà bị cáo Đ cách vị trí Đ đang ngồi khoảng 5,5 mét, lấy 01 thanh sắt dạng hình trụ tròn chiều dài 115 cm, đường kính 2,5 cm chạy ra để đánh ông C. Ông C cầm dao chạy đến vị trí bà H1 đang ngồi định chém bà H1 nhưng bị cáo Đ chạy đến đứng đối diện với ông C cách khoảng 01 mét nên ông C không chém được bà H1. Khi đứng đối diện với ông C, tay phải bị cáo Đ cầm thanh sắt đánh theo hướng thẳng đứng từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu của ông C 01 cái gây thương tích làm ông C rơi dao khỏi tay và té ngã xuống nền gạch. Bị cáo Đ tiếp tục dùng thanh sắt đánh trúng 01 cái vào hông phải của ông C làm ông C bất tỉnh và bị cáo Đ cầm thanh sắt cất ở vách cửa nhà của bị cáo Đ. Lúc này, có ông Nguyễn Vương Trung T3 đang ở nhà ông C nghe có tiếng động lớn nên chạy đến trước nhà bị cáo Đ phát hiện ông C nằm bất tỉnh trên nền gạch, trên đầu chảy nhiều máu nên ông T3 truy hô và cùng với gia đình ông C đưa ông C đi cấp cứu điều trị thương tích hồi phục sức khỏe. Sau đó, ông C có đơn yêu cầu xử lý hành vi của bị cáo Đ theo quy định pháp luật.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ con dao tự chế bằng kim loại dài 69cm, tay cầm dạng hình tròn bằng kim loại màu trắng dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 52cm ông C đem qua nhà Đ và 01 thanh sắt hình trụ tròn, chiều dài 115cm, đường kính 2,5cm, bị cáo Đ sử dụng gây thương tích cho ông C để xử lý.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 125/TgT.20-PY ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế Long An kết luận thương tích của ông Hồ Văn C như sau: 01 sẹo vết thương vùng trán- đỉnh trái kích thước 05cm x 0,5cm lành, không dấu thần kinh khu trú; CT Scan: nứt sọ trán trái, nứt xoang trán trái và gãy thành ngoài hốc mắt trái; Hiện tại không ghi nhận dập não hay tụ máu trên phim; Tổn thương dập não vùng chẩm trán trái không để lại di chứng thần kinh; Máu tụ ngoài màng cứng, dưới màng cứng đã điều trị ổn định không di chứng. Quyết định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của ông Hồ Văn C là 47%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 04/01/2021 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Lê Văn Đ 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù T3h từ ngày bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2020 đến ngày 25/9/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 11/01/2021, bị cáo Lê Văn Đ kháng cáo trình bày là Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét đầy đủ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, không căn cứ vào sự thật khách quan của vụ án để giải quyết mà ra mức án quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, áp dụng sai pháp luật dẫn đến ảnh hưởng quyền lợi của bị cáo nên bị cáo yêu cầu hủy Bản án số 01/2021/HS-ST ngày 04/01/2021 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Long An.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Lê Văn Đ trình bày: Sự việc xảy ra là hoàn toàn bất ngờ, ông C là người có lỗi trước, vì xông vào nhà bị cáo và cầm dao chém người thân trong gia đình bị cáo trước nên bị cáo mới đánh ông C là hành vi phòng vệ chính đáng để bảo vệ gia đình và bản thân bị cáo. Việc bị cáo đánh gây thương tích cho bị hại là vô ý chứ không phải lỗi do cố ý. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo gây thương tích cho bị hại là vi phạm pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo không yêu cầu hủy bản án sơ thẩm mà yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Hồ Văn C trình bày: Trong giai đoạn điều tra vụ án cơ quan điều tra làm việc trong lúc tinh thần ông không tốt nên có ký vào giấy yêu cầu bồi tH1 thiệt hại với tiền 20.000.000 đồng, tuy nhiên số tiền bồi thường này của bị cáo là chưa thỏa đáng. Khi Tòa án xét xử sơ thẩm ông không nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử nên không được tham gia phiên tòa sơ thẩm để trình bày phần yêu cầu bồi thường thiệt hại. Ngoài ra, ông cũng không nhận được bản án sơ thẩm, thông báo sửa chữa, bổ sung bản án, thông báo kháng cáo nên ông

mất quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Do hành vi gây thương tích của bị cáo, ông yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho ông thêm số tiền 400.000.000 đồng về tổn thất tinh thần và mất thu nhập. Do bản án sơ thẩm đã xâm hại nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông, nên ông yêu cầu Hội đồng xét xử hủy Bản án sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Long An.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Bị cáo Lê Văn Đ làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại có lời khai mâu thuẫn nhau và không phù hợp với các lời khai và các chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập về hành vi bị cáo gây thương tích cho bị hại. Tại phiên tòa, bị hại là ông Hồ Văn C trình bày ông C không nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử nên ông C không tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án. Ngoài ra sau khi Tòa án xét xử, ông C không nhận được Bản án sơ thẩm để ông C thực hiện quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại có yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự là yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền bồi hoàn về tổn thất tinh thần và mất thu nhập là 400.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo và bị hại không thỏa thuận được phần bồi tH1 thiệt hại mà bị hại yêu cầu. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm không thực hiện đúng thủ tục tố tụng về việc triệu tập, giao bản án cho bị hại theo quy định tại Điều 262, 286 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật Hình sự, hủy Bản án sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Long An, giao hồ sơ vụ án về Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại vụ án theo đúng quy định pháp luật. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Văn Đ:

- Luật sư Phạm Tấn Thuận trình bày: Theo đơn yêu cầu bồi thường và giấy yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là do ông C tự ký tên và tự viết trước mặt điều tra viên, đây là chứng cứ có thật. Tại phiên tòa phúc thẩm, phần trách nhiệm dân sự, bị hại có yêu cầu bồi thường thêm về thiệt hại tổn thất tinh thần và mất thu nhập. Tuy nhiên, về phần bồi thường mất thu nhập bị hại chưa cung cấp được chứng cứ gì chứng minh nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự tách việc giải quyết phần trách nhiệm dân sự ra để giải quyết bằng vụ án khác. Tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận có gây thương tích cho bị hại và bị cáo có thay đổi nội dung kháng cáo là không yêu cầu Hội đồng xét xử hủy án sơ thẩm mà chỉ yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nhưng trong vụ án này, bản án sơ thẩm có nhận định “bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng và sức khỏe của bị hại và thấy trước được hậu quả của hành vi đó sẽ gây thương tích cho bị hại nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp...” là chưa chính xác về hành vi

của bị cáo. Do bị cáo sợ bị hại xâm hại đến người thân là bà H1 nên mới có hành vi gây thương tích đối với bị hại, chứ bị cáo không biết trước được hậu quả xảy ra như nhận định của bản án. Từ việc bị hại kích động trước như đập hàng rào và cầm dao xông vào nhà bị cáo, bị cáo sợ bị hại gây hại đến người thân, nên mới cầm cây sắt chống trả ông C để bảo vệ cho người thân. Như vậy, hành vi của bị hại là đe dọa giết người, đây là hành vi trái pháp luật của bị hại nên bị cáo bị ức chế về tâm lý, tinh thần nên mới gây ra thương tích cho bị hại, đây cũng là hành động giải vây cho người thân của bị cáo. Như vậy, hành vi của bị cáo Đ là phòng vệ chính đáng mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa đề cập vấn đề này đối với hành vi của bị cáo Đ, đây là tình tiết có lợi cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm c, e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Luật sư Bùi Quốc Tuấn trình bày: Qua phát biểu của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các hành vi vi phạm tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng về việc bị hại không ký nhận các văn bản tố tụng để xử lý theo quy định pháp luật. Trường hợp bị hại có yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng phải có chứng cứ chứng minh, nếu bị hại không có chứng cứ thì Hội đồng xét xử có thể tách ra giải quyết bằng vụ án khác. Đối với hành vi của bị cáo Đ, như phân tích của Luật sư đồng nghiệp thì bị cáo phạm tội trong trường hợp vượt quá phòng vệ chính đáng, nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ thuộc trường hợp “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét toàn diện vụ án để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Hồ Văn C trình bày: Thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên đưa ra. Luật sư không tranh luận về tội danh của bị cáo. Về phân trách nhiệm dân sự, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị tách ra giải quyết bằng vụ án khác là không phù hợp vì việc bồi thường thiệt hại có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật của bị hại là không phù hợp, vì giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn nhau trước và bị cáo có thách thức bị hại. Trong quá trình điều tra, truy tố vụ án có nhiều thiếu sót như: Bị hại không nhận được Kết luận điều tra của cơ quan điều tra khởi tố và Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Trong quá trình xét xử vụ án bị hại không nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử nên bị hại không tham gia phiên tòa xét xử nên bị hại không có yêu cầu về phân trách nhiệm dân sự. Bị hại cũng không nhận được Bản án sơ thẩm để thực hiện quyền kháng cáo bản án. Như vậy, bản án sơ thẩm đã làm thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của bị hại mà bị hại không thực hiện được quyền kháng cáo của mình. Do đó, để đảm bảo tính khách quan của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử hủy Bản án sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H.

Kiểm sát viên đối đáp: Tòa án cấp sơ thẩm không triệu tập bị hại đến tham gia phiên tòa là vi phạm tố tụng. Qua tranh luận của các vị Luật sư thì cấp sơ thẩm cần làm rõ hơn hành vi phạm tội của bị cáo để xác định tội danh bị cáo. Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Bị cáo Lê Văn Đ làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 19 giờ ngày 17 tháng 4 năm 2020, tại nhà của bị cáo Lê Văn Đ đang thuê ở thuộc ấp B, xã H Thượng, huyện H, tỉnh Long An, do ông Hồ Văn C nhà ở cạnh bên nhà Đ dùng vòi nước xịt tưới cây nước trúng qua bên nhà bị cáo Đ nên giữa ông C và gia đình của bị cáo Đ phát sinh mâu thuẫn cự cãi với nhau. Sau đó, ông C cầm con dao tự chế bằng kim loại dài 69cm đi qua nhà bị cáo Đ định chém người trong gia đình của bị cáo Đ là bà Nguyễn Thị H1 nhưng không chém được. Lúc này, bị cáo Đ đã thực hiện hành vi sử dụng 01 thanh sắt hình trụ tròn, chiều dài 115 cm, đường kính 2,5 cm, cầm bằng tay phải, đánh từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu của ông C 01 cái gây thương tích, ông C té ngã xuống nền gạch, bị cáo Đ đánh tiếp cái thứ hai trúng vào hông phải ông C 01 cái nhưng không gây thương tích. Kết quả giám định ông C bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 47%. Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội” Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 4 năm tù. Ngày 11/01/2021 bị cáo kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn Đ có thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Hồ Văn C trình bày là trong quá trình xét xử sơ thẩm ông C không nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử để ông C đến tham gia phiên tòa sơ thẩm và cũng không nhận được Bản án sơ thẩm và văn bản thông báo kháng cáo nên ông C không thực hiện được việc kháng cáo bản án. Bị hại Hồ Văn C có yêu cầu bị cáo Đ bồi thường thêm số tiền khắc phục thiệt hại gồm tiền mất thu nhập và tổn thất tinh thần là 400.000.000 đồng. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm chưa đảm bảo được thủ tục tố tụng về quyền của bị hại như nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử, tham gia phiên tòa, nhận bản án sơ thẩm và thông báo kháng cáo đối với ông Hồ Văn C, nên ông C không thực hiện được quyền kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm phần trách nhiệm dân sự và bị cáo không đồng ý theo yêu cầu của bị hại. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng được quy

định tại các Điều 262, 286, 287, 331 Bộ luật Tố tụng hình sự mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Do đó, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần hủy Bản án sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, giao hồ sơ vụ án về Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại theo đúng quy định pháp luật như đề nghị của Kiểm sát viên và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tham gia phiên tòa là có căn cứ. Do đó, yêu cầu kháng cáo của bị cáo và phần trình bày quan điểm của các Luật sư bào chữa cho bị cáo không được xem xét tại phiên tòa phúc thẩm.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Lê Văn Đ không thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Long An. Giao hồ sơ vụ án về Tòa án nhân dân huyện H để xét xử sơ thẩm theo đúng quy định pháp luật.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban TH1 vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Phụng

